

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/HS-ST

Ngày 19/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Lâm Giang

2. Bà: Trần Thị Hải giáo viên trường THCS C

Thư ký phiên tòa: Bà Đồng Khánh Ly – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 03 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2024; Quyết định thay đổi thời gian xét xử số 06/2024/TB-TA, ngày 28/3/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2024/QĐ-HS-ST ngày 10/4/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H; Tên gọi khác: Sinh ngày: 29 tháng 7 năm 2006,

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 11/12;

Con ông: Nguyễn Tuấn H1 - sinh năm 1981; con bà: Lê Thị N - sinh năm 1988; Điều trú tại thôn P, xã S, Thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Vợ, con: chưa có; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thanh H là ông Nguyễn Tuấn H1 bố đẻ bị cáo và bà Lê Thị N là mẹ đẻ bị cáo đều ở thôn P, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (ông H1, bà N có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo H là bà Lê Thị Ngọc L, Luật sư - Văn phòng Luật sư Lê L và cộng sự thuộc đoàn Luật sư tỉnh B (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh H: Ông Trần Thanh B và ông Thân Văn L1 là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B. (ông L1 có mặt)

Địa chỉ: số F, đường L, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang: Ông Nguyễn Tiến T bí thư (vắng mặt)

+ Người bị hại: Anh Ngô Duy B1, sinh năm 1987 (đã chết)

+ Người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Duy B1.

- Anh Ngô Duy B2, sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1957 (có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đoàn Văn C, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ Tổ dân phố M, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang

- Cháu Ngô Hải Yên N2, sinh ngày 30/7/2012 do anh Ngô Duy B1 là đại diện theo pháp luật (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố H, Phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

- Anh Đỗ Ngọc C1, sinh năm 1996 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: số A đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Văn C2, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn T, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

+ Người làm chứng:

- Bà Bùi Thị H2, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn D, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- anh Đỗ Văn M, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Nguyễn Thị Thu H3, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 22/10/2023, Nguyễn Thanh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98AG-012.03 (dung tích xi lanh 49,5cm³), theo hướng từ T đi thành phố B. Khi đến đoạn cổng trường N3 thuộc thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang, H đi chậm, bật xi nhan bên trái và dừng lại ở mép đường bên phải theo chiều đi để quan sát rồi H điều khiển xe mô tô chuyển hướng rẽ trái sang đường để đi vào quán nước ở C trường Ngô Gia T2. Khi đó cũng có 01 xe ô tô đi cùng chiều bên trái xe mô tô của H vượt lên phía trước nên H bị che khuất tầm nhìn. H tiếp tục điều khiển xe đến giữa đường thì phát hiện Ngô Duy B1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B3-900.86 từ hướng thành phố B đi tới, cách khoảng 2,5 mét. H đạp phanh xe để tránh nhưng do khoảng cách gần nên phần má lốp, vành bánh trước, may ơ trước, giảm sóc trước bên phải xe mô tô do H điều khiển va chạm với cánh yếm bên trái, giảm sóc trước bên trái, đèn chân trước, sau bên trái xe mô tô do B1 điều khiển. Sau khi xảy ra va chạm, xe mô tô của H đổ nghiêng bên phải nằm trên mặt đường, đầu xe hướng về phía đi thị trấn C, huyện T, đuôi xe hướng về phía đi thành phố B, H không bị ngã mà đứng nguyên tại chỗ, còn anh B1 bị văng ra khỏi xe, cơ thể Bắc rê trượt trên mặt đường về phía trước, cùng lúc đó xe ô tô biển kiểm soát 98A-601.92 do Nguyễn Văn C2 - sinh năm 1975 trú tại thôn T, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang điều khiển đang đi trên đường theo hướng T đi thành phố B đi đến, anh C2 đánh lái sang phải và đạp phanh tuy nhiên phần đầu của B1 vẫn đập vào bên trái xe ô tô do anh C2 điều khiển rồi nằm bất tỉnh ở đường, xe mô tô của B1 đổ rê trượt trên mặt đường và tiếp xúc với phần bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 98A-551.31 do Đỗ Ngọc C1 - sinh năm 1996 trú tại đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang điều khiển đi tới. Sau đó, B1 được mọi người đưa đến Bệnh viện Phục hồi chức năng để cấp cứu thì tử vong.

Tại phiếu khám bệnh vào viện bệnh nhân cấp cứu Ngô Duy B1 của Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang xác định: Ngô Duy B1 tử vong ngoại viện, chấn thương sọ não hở do tai nạn giao thông.

Ngày 22/10/2023, anh Ngô Duy B2 là em trai của Ngô Duy B1 giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 chiếc áo phông công tay màu đen, đã rách; 01 chiếc quần cộc màu đen, trắng đã rách (là bộ quần áo Ngô Duy B1 mặc khi xảy ra tai nạn).

Ngày 23/10/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện T tạm giữ của Đỗ Ngọc C1: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Fadil màu trắng biển kiểm soát 98A-551.31;

01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 98A-551.31; 01 giấy chứng nhận kiểm định đối với xe ô tô biển kiểm soát 98A-551.31, tạm giữ của Nguyễn Văn C2; 01 xe ô tô biển kiểm soát 98A-601.92; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 98A-601.92; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô 98A-601.92; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn C2.

Ngày 08/11/2023, Cơ quan điều tra tạm giữ của chị Lê Thị N là mẹ đẻ của Nguyễn Thanh H 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98AG-012.03; tạm giữ của Đoàn Văn C: 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô 98B3-900.86 mang tên Đoàn Văn C.

Ngày 26/10/2023, Cơ quan điều tra đã trích xuất và thu giữ dữ liệu camera của gia đình chị Nguyễn Thị Thu T3 - sinh năm 1979 trú tại thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang thể hiện diễn biến vụ tai nạn giao thông.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại Km 71+00 Quốc lộ A thuộc thôn B xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, khô ráo, rộng 11m, ở giữa có vạch sơn đứt quãng màu vàng, chia lòng đường thành hai chiều, lề đường bên trái rộng 1,7 mét, lề đường bên phải rộng 1 mét. Bên phải đường có lối rẽ đi trường cao đẳng N3 rộng 32,80 mét. Lấy mép đường bên phải theo hướng thành phố B đi T làm chuẩn. Lấy cột km 71/ QL17 trên lề đường bên phải làm mốc. Tại hiện trường phát hiện:

+ Dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu (1) kích thước (0,43x0,01)m. Đầu vết cách mốc 16,77 mét. Cách mép đường làm chuẩn 4,03 mét, cách tâm vạch kẻ đường 1,47 mét. Cuối vết cách mép đường chuẩn là 4,05 mét nằm trùng với đầu tay nắm bên phải xe mô tô biển kiểm soát 98AG-012.03

+ Xe mô tô biển kiểm soát 98AG-012.03 đổ nghiêng phải trên đường ký hiệu (2) đầu xe quay về hướng đi huyện T, đuôi xe quay về hướng thành phố B. Trục trước xe cách đầu vết (1) là 1m, cách mép đường chuẩn 4,95m, trục sau xe cách đầu (1) là 1,1m, cách mép đường chuẩn 4,75m.

+ Vết cày xước trên mặt đường dạng không liên tục kích thước (26,7x0,01)m ký hiệu (3). Đầu vết cách đầu vết (1) là 12,95 m, cách mép đường chuẩn 4,9m. Cuối vết cách mép đường chuẩn 4,35m nằm trùng với đầu tay phanh bên phải xe mô tô biển kiểm soát 98B3-900.86.

+ Dấu vết máu kích thước (1,0 x 1,0)m ký hiệu (4), tâm vết cách đầu vết (3) là 16,6 mét, cách mép đường làm chuẩn là 5,2m.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 98B3-900.86 đổ nghiêng phải trên đường ký hiệu (5), đầu xe quay về hướng đi huyện T, chệch chéo về phía mép đường bên trái theo chiều thành phố B đi huyện T, đuôi xe quay về hướng ngược lại. Trục trước xe cách tâm vết (4) là 10m, cách mép đường làm chuẩn là 5m, trục sau xe cách tâm vết (4) là 9,3m, cách mép đường chuẩn là 4,15m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 98AG-012.03 và xe mô tô biển kiểm soát 98B3-900.86.

Kết quả xác minh biển báo tại hiện trường kết quả: Tại km 71+ 018 ở phần lề đường bên phải tính theo hướng T đi thành phố B có đặt biển báo hiệu W225, W207C và biển phụ S501. Tại km 70+930 ở lề đường bên trái theo hướng T đi thành phố B có đặt biển báo hiệu W225, W207B và kết hợp biển phụ S501. Trong đó: Biển W225 là biển cảnh báo nguy hiểm trẻ em qua đường. Biển W207 b, W207 c là biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên bên phải và bên trái. Biển S501 là biển phụ báo phạm vi tác dụng của biển W207b, W207c, W225 nêu trên.

*** Kết quả khám phương tiện:**

- Xe mô tô 50V, màu sơn trắng - bạc, biển kiểm soát 98AG-012.03:

Không có gương chiếu hậu hai bên. Cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan trước hai bên bật khớp định vị rời khỏi xe. Đầu tay nắm bên phải có vết chà sát cao su, kim loại kích thước (2,5x1)cm. Càng trước xe cong vênh, xô lệch chiều hướng từ phải qua trái; Mặt ngoài giảm sóc trước bên phải có vết chà sát xước sơn kim loại, chiều hướng từ sau lên trước kích thước vết chà sát (4x4)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 29cm. Vành bánh trước cong vênh, bẹp méo bật chân nan hoa số 7, 11 tính từ chân van theo chiều kim đồng hồ nhìn từ bên phải. Mặt ngoài may-ơ bánh trước bên phải có vết chà sát kim loại bám dính chất màu đen kích thước (12x5) cm. Mặt ngoài vành bánh trước bên phải tại vị trí cong vênh cách chân van 20cm theo chiều kim đồng hồ có vết chà sát kim loại kích thước (7x2)cm. Săm xe bánh trước rách, bánh lốp trước bật khỏi vành xe. Mặt ngoài má lốp bánh trước bên phải có nhiều vết chà sát cao su, sạch bụi kích thước (40x4) cm. T4 vết trùng vị trí chân van vành bánh trước. Đầu chấn bùm trước có vết rạn nứt vỡ nhựa kích thước (23x18)cm. Cạnh ngoài cần phanh chân có vết

chà sắt kim loại kích thước (2x0,5)cm. Đầu để chân trước bên phải có vết chà sắt cao su, lõi sắt kích thước (4x3)cm. Cánh yếm bên sườn xe phía trước bên trái bật khớp định vị tạo khe hở khoảng rộng nhất là 2cm. Hệ thống lái phía trước không còn tác dụng. Phanh, đèn tín hiệu phía sau, số còn tác dụng.

Tại phiếu trả lời xác minh xe xác định: Xe mô tô biển số 98AG-012.03, loại xe hai bánh dưới 50cm³. Dung tích xi lanh: 49,5cm³

- Xe mô tô Wave, màu sơn đỏ - bạc, biển kiểm soát 98B3-900.86:

Không có gương chiếu hậu hai bên. Đầu tay nắm bên phải có vết chà sắt cao su, kim loại kích thước (3x2)cm. Phanh tay bên phải cong vênh, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau lên trước. Đầu phanh tay có vết chà sắt kim loại kích thước (1x1)cm. Cạnh ngoài giảm sóc trước bên trái có vết chà sắt sơn kim loại bám dính chất màu đen kích thước (20x3)cm; Dây đồng hồ công tơ mét bật khớp định vị treo tự do. Cạnh ngoài cánh yếm trước bên trái có vết chà sắt cao su nhựa bám dính chất màu đen, trắng chiều hướng từ trước về sau kích thước (40x11)cm. Cần chuyển số trước cong vênh, chiều hướng từ trong ra ngoài, cạnh ngoài có vết chà sắt kim loại bám dính chất màu đen, kích thước (5x0,5)cm. Để chân trước bên trái bật ốp cao su cong vênh lõi sắt chiều hướng từ trước về sau. Mặt trước có vết chà sắt sơn, kim loại kích thước (5x1)cm. Để chân sau bên trái có vết chà sắt kim loại kích thước (8,5x1)cm. Cạnh ngoài cần phanh chân có vết chà sắt cao su kim loại kích thước (3x1)cm. Để chân trước bên phải cong vênh chiều hướng từ trước về sau. Đầu để chân có vết chà sắt cao su, lõi sắt kích thước (4x4)cm. Để chân sau bên phải cong vênh, chiều hướng từ trên xuống dưới từ sau lên trước. Đầu để chân có vết chà sắt cao su kim loại, kích thước (3x2)cm. Mặt ngoài ốp bảo vệ, đuôi ốp ống xả có vết chà sắt kim loại chiều hướng từ trước về sau kích thước (10x7)cm. Cạnh ngoài tay xách phía sau bên phải có vết chà sắt cao su chiều hướng từ trước về sau kích thước (13x3)cm. Hệ thống lái đèn, còi phanh còn tác dụng, phanh trước không còn tác dụng.

- Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, loại Stargazer, màu trắng, biển kiểm soát 98A-601.92:

Phần đuôi Babule sườn xe bên trái (gần bánh sau bên trái) có vết bẹp lõm kích thước (12x6,5)cm. T4 vết cách trục bánh sau bên trái là 38cm.

- Xe ô tô nhãn hiệu Vinfast, số loại Fadil, màu trắng, biển kiểm soát 98A-551.31: Không phát hiện dấu vết gì.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi Ngô Duy B1:**

- Khám ngoài: Vùng đầu: Tóc đen, cắt ngắn. Vùng cằm có vết thương rách da, kích thước (5x1,5) cm, xung quanh vết thương da kích thước (6,5x6) cm. Trán phải có vết chọt da bầm tím kích thước (5x5) cm. Trán trái có vết chọt da bầm tím kích thước (7x6) cm. Vùng mặt: Hai mắt nhắm tự nhiên. Hai mũi chảy máu màu đỏ. Miệng, hai tai khô. Hố mắt trái bầm tím kích thước (5x4) cm. Sống mũi có vết chọt da bầm tím kích thước (3x3) cm. Niêm mạc miệng môi trên có vết đẹn dập, tụ máu kích thước (5x2) cm. Niêm mạc miệng môi dưới có vết thương rách kích thước (5x1,5) cm. Cằm trái có vết bầm tím kích thước (4x1) cm. Gãy xương sống mũi. Gãy xương hàm dưới. Vùng cổ chắc, kiểm tra không thấy dấu vết thương tích. Vùng ngực, bụng, lưng, mông: Mông phải có vết chọt da kích thước (4x4) cm. Chọc hút khoang màng phổi bên phải ra nhiều máu không đông màu đỏ. Tay phải: Khuỷu tay phải có vết chọt da bầm tím kích thước (6x3) cm. Mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải có vết chọt da kích thước (6x2) cm. Mu bàn tay phải có nhiều vết chọt da bầm tím trên diện (10x7) cm. Tay trái: Khuỷu tay trái có hai vết chọt da kích thước (8x5) cm và (2x1,5) cm. Mu bàn tay trái có vết chọt da kích thước (1,5x0,3) cm. Chân phải: Mặt trước 1/3 giữa có vết chọt da kích thước (9x5) cm. Ngón ba bàn chân phải có vết chọt da kích thước (0,7x0,7) cm. Chân trái: Gối trái có hai vết chọt da bầm tím kích thước (4x3) cm và (1,5x1) cm. Mặt trước 1/3 dưới cẳng chân trái có vết chọt da kích thước (3x1,5) cm. Mắt cá ngoài chân trái có vết chọt da kích thước (2,5x2)cm. Mu chân trái có hai vết chọt da kích thước (1x0,5) cm và (1,5x0,5) cm.

- Mô tử thi: Sọ não: Tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh cằm kích thước (9x4) cm. Toác khớp sọ vùng đỉnh kích thước (5x0,2) cm. Qua khe khớp sọ có máu màu đỏ chảy ra.

Tại kết luận giám định số 4671/KLGĐTT-TTPY ngày 22/11/2023 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh B kết luận nguyên nhân chết của Ngô Duy B1:

1. Các kết quả chính qua giám định:

- Khám ngoài: Vùng cằm có vết thương rách da, xung quanh vết thương da. Mũi chảy máu màu đỏ. Gãy xương sống mũi. Gãy xương hàm dưới. Chọc hút khoang màng phổi bên phải ra nhiều máu không đông màu đỏ.

- Khám trong: Sọ não: tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh chằm kích thước (9x4)cm. Toác khớp sọ vùng đỉnh kích thước (5x0,2)cm, qua khe khớp sọ có máu màu đỏ chảy ra ngoài.

2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết: Chết do Chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, chảy máu nội sọ.

- Các tổn thương ở mục “Kết quả chính qua giám định” là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cái chết cho Ngô Duy B1.

- Cơ chế, chiều hướng, vật, lực gây nên thương tích: Các thương tích do va chạm với vật tày gây nên, không xác định được chiều hướng, lực tác động mạnh.

- Thời gian chết: cách thời điểm khám nghiệm dưới 6 giờ.

Tại kết luận giám định số 2305/KL-KTHS ngày 24/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

1. Dấu vết mài sát sơn, nhựa, kim loại, bám dính chất màu đen (dạng cao su) hình vân lốp tại giảm sóc trước bên trái, cánh yếm bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98B3 - 900.86, có chiều hướng từ trước ra sau (ảnh số 9, số 10 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết chùn cong, trượt xước cao su, kim loại tại bên phải má lốp và vành bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát 98AG 012.03, có chiều hướng từ phải sang trái (ảnh số 12 đến số 14 bản ảnh khám phương tiện).

Dấu vết chùn cong, trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen (dạng cao su) tại cần số, đế chân trước và sau bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98B3 - 900.86, có chiều hướng từ trước ra sau (ảnh số 11 đến số 14, số 22 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen (dạng cao su) tại bên phải máy ơ bánh trước, giảm sóc trước bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 98AG - 012.03, có chiều hướng từ phải sang trái (ảnh số 15, số 16 bản ảnh khám phương tiện)

2. Dấu vết mài sát kim loại tại đầu tay nắm bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 98AG - 012.03 được hình thành do va chạm với vật tày cứng, có bề mặt không nhẵn (như mặt đường) tạo nên. Dấu vết trên phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 98AG - 012.03 đổ nghiêng phải, rê trượt trên mặt đường tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 1.

3. Dấu vết mài sát sơn, nhựa, kim loại, bám dính bột đá tại bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 98B3 - 900.86 gồm: đầu tay nắm, đầu tay phanh, chân phanh, đế chân trước, đế chân sau, ống xả được hình thành do va chạm với vật tày cứng, có bề mặt không nhẵn (như mặt đường) tạo nên. Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 98B3 - 900.86 đổ nghiêng phải, văng rê trên mặt đường tạo nên dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 3.

4. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98B3 - 900.86 với xe mô tô biển kiểm soát 98AG - 012.03 trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 1, thuộc chiều chuyển động bên phải theo hướng thành phố B đi T.

5. Chiều hướng va chạm: tại thời điểm xảy ra tai nạn xe mô tô biển kiểm soát 98B3 - 900.86 chuyển động theo hướng thành phố B đi T và chạm với xe mô tô biển kiểm soát 98AG - 012.03 ở phía trước, đầu xe mô tô biển kiểm soát 98AG - 012.03 hướng sang bên phải (tính theo chiều chuyển động của xe mô tô biển kiểm soát 98B3 - 900.86).

6. Dấu vết bẹp lõm kim loại tại sườn bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 98A - 601.92, có chiều hướng từ trái sang phải (ảnh số 5, số 6 bản ảnh khám phương tiện) được hình thành do va chạm với vật tày cứng tạo nên.

7. Không xác định được nạn nhân Ngô Duy B1 có va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 98A - 551.31 và xe ô tô biển kiểm soát 98A - 601.92 hay không.

8. Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98B3 - 900.86 với xe ô tô biển kiểm soát 98A - 551.31 và xe ô tô biển kiểm soát 98A-601.92.

10. Không xác định được tại thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô biển kiểm soát 98AG - 012.03 đang dừng đỗ hay chuyển động.

11. Không xác định được tốc độ của các phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại kết luận giám định số 2200/KL-KTHS ngày 13/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

1. Không phát hiện dấu vết cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 (hai) file video lưu trữ trong đĩa DVD-R gửi giám định sau:

- Tên file “16.30.01_M.av”; dung lượng: 151MB; thời lượng: 28 phút 31 giây;

- Tên file “16.30.011_M.av”; dung lượng: 127MB; thời lượng: 29 phút 49 giây.

2. Quan sát nội dung hình ảnh trong 02 (hai) file video gửi giám định thấy: Sau khi hai xe mô tô xảy ra va chạm thì người điều khiển xe mô tô màu đỏ vắng khỏi phương tiện, cơ thể rê trượt trên mặt đường và vùng đầu tiếp xúc với phần bên trái của xe ô tô di chuyển phía trước; xe mô tô màu đỏ vắng, rê trượt trên mặt đường và tiếp xúc với phần bên trái của xe ô tô di chuyển phía sau. Sau khi hai xe mô tô xảy ra va chạm, người điều khiển xe mô tô màu trắng không va chạm với người hay phương tiện nào khác.

Tại Kết luận giám định độc chất số 623/820-821/23/KLGĐĐC-PYQG ngày 01/11/2023 của V kết luận đối với mẫu máu của Ngô Duy B1: không tìm thấy cồn và các chất ma túy.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 39/KL-ĐGTS ngày 20/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: Sửa chữa chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai loại Stargazer, màu trắng, biển kiểm soát 98A-601.92 bị bẹp lõm phần đuôi Balule sườn xe bên trái gần bánh sau bên trái) kích thước (12x6,5)cm. T4 vết cách trục bánh sau bên trái là 38cm có giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

* Tại Kết luận định giá tài sản số 40/KL-ĐGTS ngày 17/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: Sửa chữa, thay thế các thiết bị hỏng của chiếc xe mô tô Wave, màu sơn đỏ - bạc, biển kiểm soát 98B3-900.86 trị giá 1.100.000. Căn cứ biên bản giám định tình trạng kỹ thuật, tỷ lệ chất lượng còn lại của tài sản do cơ quan Cảnh sát điều tra cung cấp; tỷ lệ còn lại của tài sản 80% do vậy giá trị thiệt hại còn 880.000 đồng (tám trăm tám mươi nghìn đồng).

* Tại Kết luận định giá tài sản số 41/KL-ĐGTS ngày 17/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: Sửa chữa, thay thế các thiết bị hỏng của xe mô tô 50V, màu sơn trắng - bạc, biển kiểm soát 98AG-012.03 trị giá 1.500.000 đồng. Căn cứ biên bản giám định tình trạng kỹ thuật, tỷ

lệ chất lượng còn lại của tài sản 60%, do vậy giá trị thiệt hại còn 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

Cơ quan điều tra kiểm tra chất ma túy và nồng độ cồn trong cơ thể của Nguyễn Thanh H, kết quả H âm tính với ma túy, nồng độ rượu là 0.000mg/l.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại cáo trạng số: 19/CT-VKS - ngày 04-3-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, khoản 1, điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi trình bày bản luận tội đã phân tích, đánh giá về nguyên nhân phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng: Điểm a, khoản 1 điều 260; Điểm b, Điểm s, Khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 91, Điều 101, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thanh H từ 12 tháng đến 14 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng đến 28. tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo H cho UBND xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn C2 đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 80.000.000 đồng, gia đình bị cáo H đã bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Ngô Duy B2 đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm đối với Nguyễn Thanh H.

Anh Nguyễn Văn C2, chị Lê Thị N, anh Đoàn Văn C không yêu cầu đề nghị gì về việc hư hỏng của các phương tiện; nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét. .

Ngoài ra kiểm sát viên còn đề nghị giải quyết về tiền án phí và quyền kháng cáo.

Ý kiến của của ông L1 trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền lợi cho bị cáo trình bày: bị cáo là vị thành niên khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, đại diện bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt từ 6 – 9 tháng tù cải tạo không giam giữ.

Bị cáo H không tranh luận gì

Ý kiến của Viện kiểm sát. Viện kiểm sát đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo nên vẫn giữ nguyên mức hình phạt đã đề nghị với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa đại diện người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn xin vắng mặt. Xét thấy họ có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt họ không ảnh hưởng quá trình giải quyết của vụ án, căn cứ Điều 292; Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Về tội danh và hình phạt: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 22/10/2023, tại đoạn đường thuộc thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Thanh H - sinh ngày 29/7/2006 (đủ điều kiện điều khiển xe có dung tích xi lanh dưới 50cm³) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98AG-012.03 đã không chú ý quan sát, chuyển hướng xe không nhường đường cho các phương tiện đi ngược chiều, không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 98B3 - 900.86 do anh Ngô Duy B1 điều khiển đi ngược chiều, hậu quả làm anh B1 tử vong.

Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm an toàn công cộng, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, Xâm phạm tính mạng sức khỏe của nhân dân, hậu quả hành vi của bị cáo gây thiệt hại nghiêm trọng làm cho anh Ngô Duy B1 tử vong. Hành vi đó đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, khoản 2, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Về mặt chủ quan; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Do vậy Cáo trạng số 19/CT-VKS, ngày 04/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện của bị hại; đại diện bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra khi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 8 tháng 12 ngày đang ở tuổi vị thành niên nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 91, Điều 98; khoản 1, điều 101 đối với bị cáo.

Xét nhân thân, đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã động viên gia đình tích cực khắc phục hậu quả, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cải tạo, giáo dục bị cáo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, gia đình bị cáo H đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 100.000.000

đồng (một trăm tám mươi triệu đồng) anh C2 tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 80.000.000đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Đối với anh C2 là người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98A-601.92 va chạm với cơ thể Ngô Duy B1 đang vắng rê trên đường. Tuy nhiên, anh C2 điều khiển xe mô tô đúng phần đường, đúng quy định, cơ thể Bắc vắng về phía xe ô tô do anh C2 điều khiển là sự kiện bất ngờ, anh C2 đã đánh lái sang phải và phanh xe để tránh nên anh C2 không có lỗi. Chiếc xe ô tô này là tài sản của anh C2. Ngày 7/12/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C2: 01 xe ô tô cùng các giấy tờ là đúng

Đối với anh C1 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98A-551.31 va chạm với xe mô tô của B1 đang vắng rê trên đường là sự kiện bất ngờ, anh C1 đi đúng phần đường nên anh C1 không có lỗi. Chiếc xe ô tô này là tài sản của anh C1. Ngày 01/12/2023, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho C1: và các giấy tờ liên quan là đúng .

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 98B3-900.86 là tài sản của anh Đoàn Văn C. Sáng ngày 22/10/2023, anh C cho anh B1 mượn chiếc xe trên để đi lại. Ngày 08/12/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C kèm theo đăng ký của xe mô tô.

Đối với 01 xe mô tô 50V, màu sơn trắng - bạc, biển kiểm soát 98AG-012.03 là tài sản của chị Lê Thị N là mẹ đẻ của Nguyễn Thanh H. Ngày 22/10/2023, H tự ý lấy xe đi sau đó xảy ra tai nạn. Ngày 07/12/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N 01 xe mô tô biển kiểm soát 98AG-012.03 kèm theo đăng ký của xe mô tô.

Đối với 01 chiếc áo phông công tay màu đen, đã rách; 01 chiếc quần cộc màu đen, trắng đã rách là bộ quần áo anh B1 mặc khi xảy ra tai nạn, ngày 07/12/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Ngô Duy B2 là đại diện của gia đình bị hại.

Đối với ý kiến của đại diện Viện Kiểm Sát xác định bị hại có phần lỗi. Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ xác định bị hại có lỗi. bởi bị hại đang đi trên phần đường của mình bị cáo rẽ sang tầm nhìn bị che khuất cả bị cáo, bị hại đều

không nhìn thấy nhau, không xác định được tốc độ xe của bị hại nên xác định lỗi hoàn toàn thuộc bị cáo.

Đối với ý kiến của người bào chữa có bị cáo cho rằng bị hại có nhiều tình tiết giảm nhẹ bị cáo phạm tội đang tuổi vị thành niên chỉ áp dụng hình phạt từ 6 – 9 tháng tù cải tạo không giam giữ.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo mặc dù đang ở tuổi vị thành niên nhưng trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo hơn nữa hậu quả xảy ra là nghiêm trọng bị hại là anh Ngô Duy B1 chết do vậy đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt từ 12 đến 14 tháng tù cho hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về tiền án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện của bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 điều 260; Điểm b, Điểm s, Khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 91, Điều 101, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt Nguyễn Thanh H 12 (mười hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo H cho UBND phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự: Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong trách nhiệm dân sự đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về tiền án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện của bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng án vắng mặt hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, người đại diện của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- UBKT HU Tân Yên.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Vân Anh